

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN ĐẠ TÊH

TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:15/2017/DS-ST

Ngày: 25-9-2017

V/v tranh chấp kiện đòi tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ TÊH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đình Đạo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Anh Đồng

2. Ông Đinh Trọng Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Minh Quang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 39/2017/TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2017 về kiện đòi tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2017/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đặng Quốc H – sinh năm: 1968

Trú tại: Đường 30/4, tổ dân phố 5C, thị trấn Đạ Tẻh, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng.

(Có mặt)

2. Bị đơn: Ông Đoàn Xuân Q – sinh năm: 1958

Trú tại: Đường 30/4, tổ dân phố 5C, thị trấn Đạ Tẻh, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng.

(Vắng mặt lần thứ hai không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 02 năm 2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn ông Đặng Quốc H trình bày:

Năm 2015 ông H có xây nhà và đầu tư vốn mở cửa hàng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật cho ông Đoàn Xuân Q tại tổ dân phố 6B, thị trấn Đa Tềh, huyện Đa Tềh, tỉnh Lâm Đồng để ông Q bán. Thời gian đầu khi mới bán thì ông Q có trả tiền hàng cho ông H nH về sau thì ông Q không trả tiền hàng hàng cho ông H. Mặc dù ông H đã nhắc nhở và đòi nhiều lần nH ông Q vẫn không trả vì vậy ông H đã ngưng cung cấp hàng cho ông Q. Tổng số tiền ông Q nợ ông H tính đến ngày 03/02/2016 là 1.422.571.000đ. Đến ngày 05/02/2016 ông Q lấy thêm hàng của ông H với tổng số tiền là 15.350.000đ nhưng ông Q đã trả số tiền là 15.000.000đ. Ngày 07/02/2016 ông Q trả tiếp số tiền là 15.000.000đ. Ngày 11/5/2016 ông Q trả tiếp số tiền 80.000.000đ. Tổng cộng số tiền ông Q còn nợ ông H tính đến ngày 11/5/2016 là 1.327.921.000đ. Đến ngày 20/5/2016 ông H thu lại số thuốc tồn kho của ông Q về trị giá số thuốc là 6.330.000đ. Như vậy tổng số tiền mà ông Đoàn Xuân Q còn nợ ông H là 1.321.591.000đ (Một tỉ ba trăm hai mươi một triệu năm trăm chín mươi một ngàn đồng). Nay ông H yêu cầu Tòa án buộc ông Đoàn Xuân Q phải trả lại cho ông H số tiền hàng còn nợ là 1.321.591.000đ (Một tỉ ba trăm hai mươi một triệu năm trăm chín mươi một ngàn đồng).

Ngoài ra ông Đặng Quốc H không trình bày hay yêu cầu gì khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn ông Đoàn Xuân Q và đưa vụ án ra hòa giải nhiều lần nhưng ông Q đều vắng mặt không có lý do vì vậy Tòa án không thu thập được lời khai của ông Q về nội dung của vụ án và vụ án cũng không tiến hành hòa giải được.

Toà án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục cấp, tổng đạt các Quyết định xét xử, Quyết định hoãn phiên toà, giấy triệu tập hợp lệ nhưng ông Đoàn Xuân Q vẫn vắng mặt đến lần thứ hai nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay ông Đặng Quốc H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:

Các tài liệu, chứng cứ ông Đặng Quốc H cung cấp cho Tòa án: 47 Phiếu giao hàng(bản chính); 01 chứng minh nhân dân, 01 sổ hộ khẩu, 01 Giấy đăng ký kinh doanh, 01 hợp đồng tín dụng.

Tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập: 02 Bản tự khai ngày 22/6/2017 của ông Đặng Quốc H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Đoàn Xuân Q mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nH vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn ông Đoàn Xuân Q là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Theo trình bày của nguyên đơn ông Đặng Quốc H thì ông H có giao hàng là phân bón và thuốc bảo vệ thực vật cho ông Q để ông Q bán. Tuy nhiên được một thời gian thì ông Q không trả tiền hàng cho ông H vì vậy ông H khởi kiện yêu cầu ông Q phải trả lại cho ông H số tiền hàng mà ông Q còn nợ. Ông Đoàn Xuân Q có nơi cư trú tại đường 30/4, tổ dân phố 5C, thị trấn Đa Tềh, huyện Đa Tềh, tỉnh Lâm Đồng. Vì vậy, theo quy định tại khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự đây là vụ án tranh chấp kiện đòi tài sản và Tòa án nhân dân huyện Đa Tềh – tỉnh Lâm Đồng thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[3] Về nội dung vụ án: Căn cứ lời khai của phía nguyên đơn cùng các tài liệu chứng cứ nguyên đơn cung cấp, các phiếu giao hàng của cửa hàng vật tư nông nghiệp Quốc H với ông Q có cơ sở xác định ông Q có nhập hàng hóa là phân bón, thuốc bảo vệ thực vật tại cửa hàng vật tư nông nghiệp Quốc H của ông Đặng Quốc H từ năm 2015 đến năm 2016.

Mặc dù Tòa án đã tiến hành tổng đạt trực tiếp các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Đoàn Xuân Q nhưng ông Q đều từ chối nhận. Tòa án đã lập biên bản và tiến hành niêm yết công khai theo đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn không đến Tòa án làm việc cũng không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, không giao nộp tài liệu chứng cứ liên quan đến yêu cầu của nguyên đơn. Tòa án cũng không nhận được văn bản trình bày ý kiến của bị đơn đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ lời khai của phía nguyên đơn, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp, các phiếu giao hàng của cửa hàng vật tư nông nghiệp Quốc H với ông Q để xác định bị đơn ông Đoàn Xuân Q vẫn chưa thanh toán cho nguyên đơn ông Đặng Quốc H số tiền hàng mà ông Q đã nhập tại cửa hàng của ông H. Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn và phiếu giao hàng ngày 05/02/2016 có chốt lại số nợ cuối cùng của ông Q với ông H thì ngày 05/02/2016 ông Q lấy thêm hàng của ông H với tổng số tiền là 15.350.000đ nhưng ông Q đã trả số tiền là 15.000.000đ nên xác định số tiền ông Q còn nợ ông H cho đến ngày 05/02/2016 tổng cộng là 1.422.921.000đ là có cơ sở và phù hợp. Mặc dù những lần ông Q trả tiền cho ông H sau đó lần lượt là ngày 07/02/2016 với số tiền là 15.000.000đ, ngày 11/5/2016 với số tiền 80.000.000đ và ngày 20/5/2016 ông H thu lại số thuốc tồn kho của ông Q về, trị giá số thuốc là 6.330.000đ đều không có chứng cứ gì chứng minh. Tuy nhiên nguyên đơn xác nhận việc ông Q có trả số tiền nói trên và nguyên đơn cũng đã thu lại được số thuốc tồn kho trị giá 6.330.000đ, tổng số tiền ông Q còn nợ ông H là 1.321.591.000đ (Một tỉ ba trăm hai mươi một triệu năm trăm chín mươi một ngàn đồng). Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của ông Đặng Quốc H yêu cầu ông Đoàn Xuân Q phải trả lại cho ông H số tiền là 1.321.591.000đ (Một tỉ ba trăm hai mươi một triệu năm trăm chín mươi một ngàn đồng) là có cơ sở và phù hợp.

[6] Về án phí: Ông Đoàn Xuân Q phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Quốc H đối với ông Đoàn Xuân Q về việc “Kiện đòi tài sản”.

Buộc ông Đoàn Xuân Q phải có trách nhiệm trả lại cho ông Đặng Quốc H số tiền là 1.321.591.000đ (Một tỉ ba trăm hai mươi một triệu năm trăm chín mươi một ngàn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí:

Buộc ông Đoàn Xuân Q phải nộp 51.647.730 đồng (Năm mươi một triệu sáu trăm bốn mươi bảy ngàn bảy trăm ba mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Đặng Quốc H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông Đặng Quốc H được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà ông H đã nộp là 25.823.865đ (Hai mươi lăm triệu tám trăm hai mươi ba ngàn tám trăm sáu mươi lăm đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0001939 ngày 22/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay. Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND, TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND, THADS huyện Đạ Tẻh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Đình Đạo